TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔNG ANH** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** ---------- Số: 697/2023/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ---------- *Đông Anh, ngày 30 tháng 11 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG ANH – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ hồ sơ Hôn nhân gia đình thụ lý số 679/2023/TLST - HNGĐ ngày 17 tháng 11 năm 2023 về việc xin ly hôn giữa:

1. Nguyên đơn: Chị **Bùi Thị L**, sinh năm 1996

Địa chỉ: Thôn Nông Khê, xã Hùng Tiến, huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội.

2. Bị đơn: Anh **Nguyễn Đình T**, sinh năm 1997

Địa chỉ: Thôn Đào Thục, xã Thuỵ Lâm, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm. thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21/11/2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21/11/2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Bùi Thị L và anh Nguyễn Đình T

2/ Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Con chung: Chị L và anh T có 01 con chung là Nguyễn Ngọc Phương Chi sinh ngày 01/9/2021. Khi ly hôn, giao con chung là cháu Chi cho anh T nuôi dưỡng cho đến khi thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có quyết định khác của Tòa án, việc cấp dưỡng nuôi con anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị L có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Tài sản chung vợ chồng: Chị L và anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Bùi Thị L tự nguyện chịu toàn bộ số tiền án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền dự phí chị L đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Anh ngày 17/11/2023 theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án Ký hiệu: BLTU/23 số 0016825. Trả lại cho chị L 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Đông Anh;
- Các đương sự;
- TAND TP. Hà Nội;
- THA dân sự huyện Đông Anh;
- UBND xã Thuỵ Lâm

ĐKKH số 72/2020 ngày 13/11/2020;
- Lưu hồ sơ.

Thẩm phán

Võ Lương Vân